

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2017/HNGĐ-ST

Ngày 20 - 9 - 2017

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Tuyết Sơn;

Ông Ngô Chí Luận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 431/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2017 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1979; trú tại: Tổ X, ấp Y, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1974; trú tại: Tổ X, ấp Y, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 31 tháng 7 năm 2017 cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị G trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn B tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 1998, đến năm 2005 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến khoảng năm 2015 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh B có mối quan hệ tình cảm với người

phụ nữ khác, chửi mắng, đánh đập chị. Chị và anh B đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay. Tình cảm vợ chồng của chị và anh B không còn không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu ly hôn với anh B.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Phi Long, sinh ngày 22/3/1999 và Nguyễn Ninh Thuận, sinh ngày 28/8/2004, hiện đang sống với anh B. Chị đồng ý giao cháu Thuận cho anh B nuôi dưỡng theo nguyện vọng của cháu Thuận và không cấp dưỡng nuôi con.

Đối với cháu Long đã đủ 18 tuổi, có khả năng tự lao động và sinh sống được nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh B tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 23 tháng 8 năm 2017 cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Văn B trình bày:

Anh thống nhất với lời trình bày của chị G về tình trạng hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung là đúng. Riêng về nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên thường gây gỗ, cãi nhau. Ngoài ra, trước đây khoảng năm 2012 anh có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác và có đánh đập chị G nhưng hiện nay không còn quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác và không đánh đập chị G nữa. Vợ chồng anh đã sống ly thân với nhau từ năm 2016 cho đến nay. Nguyên vọng của anh mong muốn được đoàn tụ để cùng chăm lo cho con. Tại tòa hôm nay vì chị G cương quyết ly hôn nên anh đồng ý ly hôn với chị G.

Về con chung: Theo nguyện vọng của con thì anh đồng ý nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ninh Thuận, sinh ngày 28/8/2004, không yêu cầu chị G cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với cháu Long đã đủ 18 tuổi, có khả năng tự lao động và sinh sống được nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh và chị G tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh: Không tham gia.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị G và anh Nguyễn Văn B tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1998, đến năm 2005 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Trong quá trình chung sống vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống hay cãi nhau, đánh nhau và anh B không chung thủy nên chị Nguyễn Thị G yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn B.

Tại phiên tòa hôm nay, anh B đồng ý ly hôn với chị G. Việc thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2] Về con chung: Chị G và anh B có 0Y con chung tên Nguyễn Phi Long, sinh ngày 22/3/1999 và Nguyễn Ninh Thuận, sinh ngày 28/8/2004, hiện 02 con chung đang sống với anh B. Chị G và anh B thống nhất anh B được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Thuận, chị G không phải cấp dưỡng nuôi cháu Thuận. Sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của cháu Thuận là muốn sống với anh B nếu chị G và anh B ly hôn nhau. Hội đồng xét xử xét thấy cần ghi nhận sự thỏa thuận này.

Riêng cháu Nguyễn Phi Long, sinh ngày 22/3/1999, đã đủ 18 tuổi, có khả năng tự lao động và sinh sống được, chị G và anh B không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị G, anh B tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

[4] Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị G phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị G và anh Nguyễn Văn B.

Y. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Ninh Thuận, sinh ngày 28/8/2004 cho anh Nguyễn Văn B tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Ghi nhận anh B không yêu cầu chị Nguyễn Thị G cấp dưỡng nuôi cháu Thuận.

Đối với con chung tên Nguyễn Phi Long, sinh ngày 22/3/1999, đã đủ 18 tuổi, có khả năng tự lao động và sinh sống được nên không đặt ra giải quyết.

Chị G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị G, anh B tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị G phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị G đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0024531 ngày 07/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Tây Ninh; chị G đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS Tân Châu;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ NGỌC THU